

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 92/2018/HSST

Ngày: 20/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Chu Mạnh Tường

- Bà Nguyễn Thị Ánh Minh

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Tùng - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thủ Đức.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/2018/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

LÊ HOÀI T; sinh năm 1984; tại H; Hộ khẩu thường trú: Tổ A, thị trấn H1, huyện H2, tỉnh H3, chỗ ở: Phòng trọ số A, nhà số B, đường C, khu phố D, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đình Th và bà Phan Thị Th1 (chết); vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 13/4/2016, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 1 năm 03 tháng tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (bản án số 110/2016/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2017; tiền sự: Không; nhân thân: ngày 23/9/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một, Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 1592008/HSST); ngày 11/3/2011 bị Tòa án nhân dân quận 2, Tp.Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản (bản án số 22/2011/HSST). Bị cáo bị tạm giam từ 09/8/2017. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Lê Thị V, sinh năm 1959 (có mặt)

Địa chỉ: D ấp L, xã T, thành phố B, tỉnh Đ.

+ Anh Trần Văn Th, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: A, phường A1, Thị xã D, tỉnh B

+ Anh Đình Quốc H, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: A khu phố B, phường B1, thị xã Tn, tỉnh B.

+ Anh Lê Văn Q, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: A khu phố B, phường B1, thị xã T, tỉnh B.

+ Chị Vũ Huyền Tr, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: A, khu dân cư D, phường T, thị xã A, tỉnh B.

+ Anh Nguyễn Công Th1, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: A khu phố B, phường B1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Anh Nguyễn Hữu V, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: A đường B, khu phố C, phường T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:* Anh Vũ Văn K (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ 30 phút ngày 09/8/2017, tại phòng trọ số A, nhà số B đường C, khu phố D, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra phát hiện bắt quả tang Lê Hoài T có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên đã giải Thanh cùng vật chứng về trụ sở Công an phường L, quận T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL: 01-02).

Vật chứng thu giữ của T:

- Hai (02) gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ trên kệ gỗ trong phòng trọ của T.

- Thu giữ hộp đựng kính để trong rổ màu đỏ hình chữ nhật trên kệ gỗ trong phòng trọ của T gồm:

+ Bốn (04) gói nylon chứa chất bột trắng.

+ Một (01) gói nylon chứa tinh thể không màu.

+ Một (01) viên nén hình tròn màu xanh lá nhạt.

+ Hai (02) viên nén hình tròn màu xanh lá đậm.

+ Ba (03) gói nylon chứa tinh thể màu trắng (dạng bột mịn).

- Một (01) gói nylon chứa chất bột màu trắng để trong rổ nhựa màu đỏ hình chữ nhật.

- Ba (03) gói giấy chứa chất bột màu trắng đựng trong hộp kẹo Mentos màu xanh lá thu giữ trên kệ gỗ trong phòng trọ của T.

- Hai (02) cái kéo;

- Một (01) quẹt gas.

- Hai (02) đoạn ống nhựa màu xanh cắt nhọn 01 đầu bên trong không chứa gì.

- Một (01) cân điện tử.

- Một (01) điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ trắng số thuê bao 093736261.

- Một 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng trắng số thuê bao 0963503760.

- Bốn (04) điện thoại di động không có sim (01 Samsung màu trắng, 01 Samsung màu vàng trắng, 01 điện thoại hiệu Microsoft màu đen, 01 điện thoại hiệu ZTE màu vàng).

- Tiền Ngân hàng Việt Nam 11.000.000 (Mười một triệu đồng).

Kết luận giám định số 1387/KLGD-H ngày 05/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H

Bốn (04) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký tên Lê Hoài T và hình dấu Công an phường L, quận T gửi đến giám định, bên trong:

Gói 1:

+ 01 viên thuốc bị vỡi màu xanh lá nhạt bên trong gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3777g, loại Ketamine.

+ 02 viên thuốc màu xanh lá đậm trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5382g, loại Methamphetamine.

+ Tinh thể màu trắng trong 03 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,0254g, loại Ketamine.

+ Chất bột màu trắng trong 04 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,0255g, loại Methamphetamine.

Gói 2: tinh thể không màu trong 02 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,0255g, loại Methamphetamine.

Gói 3: chất bột màu trắng trong 03 gói giấy là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6648 g, loại Heroine.

Gói 4: chất bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,3951 g, loại Heroine.

Quá trình điều tra T khai nhận nghiện ma túy từ cuối năm 2012 và bắt đầu bán ma túy tổng hợp cho người nghiện từ ngày 01/8/2017 đến ngày 09/8/2017 thì bị bắt quả tang. Số ma túy Công an thu giữ T mua của một người thanh niên tên L (không rõ lai lịch) qua số điện thoại 0933939671 vào lúc 5 giờ 30 phút ngày 09/8/2017 tại phòng trọ của T, với giá 8.000.000 đồng để bán cho người nghiện lấy lời. Sau đó T cất giấu trên kệ gỗ của phòng trọ, chưa bán được gói ma túy nào thì bị công an bắt quả tang thu giữ. T khai mua ma túy của L được 07 đến 08 lần, giá từ 4.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng, giao ở khu vực gần nhà trọ và trong phòng trọ của T thuê và bán 01 gói ma túy tổng hợp từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Người nghiện liên lạc với T qua số điện thoại 0937367261 hoặc đi vào phòng trọ của T thuê để mua ma túy.

Qua truy xét Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã mời các người nghiện gồm:

1/ Trần Văn Th là người nghiện. Th khai mua ma túy của Th được 03 lần tại phòng trọ của Th, mỗi lần 200.000 đồng đến 300.000 đồng để sử dụng. Kết quả thử test nước tiểu dương tính với ma túy.

2/ Đinh Quốc H là người nghiện. H khai mua ma túy của Th được 03 lần để sử dụng, lần thứ 4 đi mua cùng Lê Văn Q, chưa mua được thì được Công an mời về làm việc. Kết quả test nước tiểu dương tính với ma túy.

3/ Lê Văn Q là người nghiện. Q khai ngày 09/8/2017 đi cùng H mua ma túy của Th lần đầu đi mua để sử dụng, chưa mua được thì bị Công an mời về làm việc. Kết quả test nước tiểu dương tính với ma túy.

4/ Vũ Huyền Tr là người nghiện. Tr khai sử dụng ma túy chung với Th được 04 lần, Tr nghi Th là người bán ma túy.

5/ Nguyễn Công Th1 là người nghiện Th1 khai mua ma túy của Th được 03 đến 04 lần, mỗi lần 300.000 đồng để sử dụng, đi cùng Nguyễn Hữu V để mua ma túy, chưa mua được thì bị Công an mời về làm việc, kết quả thử test nước tiểu dương tính với ma túy.

6/ Nguyễn Hữu V là người nghiện. V khai đi mua ma túy cùng với Th1 được khoảng 03 đến 04 lần, Th1 trực tiếp vào mua, V đứng ngoài đợi nên không biết người bán ma túy. Kết quả test nước tiểu dương tính với ma túy.

Vật chứng của vụ án:

- Bốn gói niêm phong ghi vụ số 1387/KLGD-H bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Hoàng T, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

- Hai (02) cái kéo;

- Một (01) quẹt gas;

- Hai (02) đoạn ống nhựa màu xanh cắt nhọn 01 đầu bên trong không chứa gì;

- Một (01) cân điện tử;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ trắng số thuê bao 093736261;

- Một 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng trắng số thuê bao 0963503760;

- Bốn (04) điện thoại di động không có sim (01 Samsung màu trắng, 01 Samsung màu vàng trắng, 01 điện thoại hiệu Microsoft màu đen, 01 điện thoại hiệu ZTE màu vàng);

- Tiền Ngân hàng Việt Nam 11.000.000 (mười một triệu) đồng. Trong đó: 10.000.000 đồng là tiền của chị Lê Thị V1 (là cô ruột) của Th gửi nhờ Th mua xe máy, còn 1.000.000 đồng là tiền Th bán ma túy mà có.

Tại bản Cáo trạng số 93/CT-VKSTĐ ngày 20/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố bị cáo Lê Hoài Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, h Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê Hoài T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; điểm b, h Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xử phạt bị cáo Thanh từ 08 đến 09 năm tù, vật chứng vụ án xử lý theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Hoài T đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 40 phút, ngày 09/8/2017, tại phòng trọ số A nhà số B đường C khu phố D, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an quận Thủ Đức bắt quả tang Lê Hoài T đang tàng trữ 4,5637g ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine; 2,456g là ma túy ở thể rắn loại Ketamine; 5,0578 là ma túy ở thể rắn loại Heroine nhằm mục đích để bán cho các người nghiện trong đó có Nguyễn Văn Th; Đinh Quốc H; Nguyễn Công Th1, Nguyễn Hữu V đã mua của T được 03 lần; Lê Văn Q lần đầu đi mua nhưng chưa mua được thì bị bắt. Hành vi trên của Lê Hoài T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, h Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tội phạm mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự, trị an cho xã hội, gây nguy hại cho sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh tội phạm khác. Đặc biệt trong tình hình hiện nay tội phạm về ma túy ngày càng có chiều hướng gia tăng và tinh vi hơn. Bị cáo mua bán ma túy với các con nghiện nhiều lần, khối lượng ma túy bị thu giữ gồm nhiều loại 4,5637g ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine; 2,456g là ma túy ở thể rắn loại Ketamine; 5,0578 là ma túy ở thể rắn loại Heroine là tình tiết định khung quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Trong lần phạm tội này bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích vì vậy lần phạm tội này là tái phạm quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị đưa ra xét xử nhưng vẫn chưa lấy đó là bài học để rút kinh nghiệm. Vì vậy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, cách ly khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng xem xét bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 mà giảm nhẹ một phần mức án cho các bị cáo để thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

- Đối với có Nguyễn Văn Th; Đinh Quốc H; Nguyễn Công Th1, Nguyễn Hữu V, Lê Văn Q, Vũ Thị Huyền Tr2 là người nghiện ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Thủ Đức đã chuyển giao cho Công an địa phương lập hồ sơ xử lý theo Nghị định của Chính Phủ.

- Đối với người thanh niên bán ma túy cho T tên L đến nay Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an quận Thủ Đức chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên chưa có cơ sở xử lý. Khi xác minh được sẽ xử lý sau

[3] Về xử lý vật chứng:

- Bốn gói niêm phong ghi vụ số 1387/KLGD-H bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Hoàng Tr, bên trong là mẫu còn lại sau giám định; hai (02) cái kéo; một

(01) quẹt gas; hai (02) đoạn ống nhựa màu xanh cắt nhọn 01 đầu; một (01) cân điện tử là công cụ, phương tiện phạm tội đã hết giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Một (01) điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ trắng số thuê bao 093736261 là công cụ để T liên lạc với các con nghiện để bán ma túy cần tịch thu xung quỹ nhà nước

- Một 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng trắng số thuê bao 0963503760; Bốn (04) điện thoại di động không có sim (01 Samsung màu trắng, 01 Samsung màu vàng trắng, 01 điện thoại hiệu Microsoft màu đen, 01 điện thoại hiệu ZTE màu vàng) không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- Tiền Ngân hàng Việt Nam 11.000.000 (Mười một triệu đồng). Trong đó: 10.000.000 đồng là tiền của bà Lê Thị V1 là cô ruột của T gửi nhờ T mua xe máy cần trả lại cho chị Lê Thị V1, còn 1.000.000 đồng là tiền T bán ma túy mà có cần tịch thu xung công quỹ.

[4] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Lê Hoài T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng: điểm b, h Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; điểm p Khoản 1 Điều 46, điểm g Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Xử phạt bị cáo Lê Hoài T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2017.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy: Bốn gói niêm phong ghi vụ số 1387/KLGD-H bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Hoàng Tr, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; hai (02) cái kéo; một (01) quẹt gas; hai (02) đoạn ống nhựa màu xanh cắt nhọn 01 đầu bên trong không chứa gì; một (01) cân điện tử.

+ Tịch thu xung công quỹ: Một (01) điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ trắng số thuê bao 093736261

+ Trả lại cho bị cáo Lê Hoài T: Một 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng trắng số thuê bao 0963503760; 01 điện thoại di động Samsung màu trắng, 01 điện thoại di động Samsung màu vàng trắng, 01 điện thoại di động hiệu Microsoft màu đen, 01 điện thoại di động hiệu ZTE màu vàng;

+ Trả lại số tiền 10.000.000 đồng cho bà Lê Thị V1 (là cô ruột).

+ Tịch thu xung công quỹ số tiền 1.000.000 đồng là tiền T bán ma túy mà có..

(Vật chứng theo phiếu nhập kho số NKT/2018/98 ngày 17/4/2018, tiền theo biên lai thu tiền số 0004125 ngày 19/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

- Áp dụng Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ khi bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- VKS, CA, Chi cục THA Q.TĐ;
- Chi cục thuế Q.TĐ;
- PC27;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Lưu